

KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở;
chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước
trên địa bàn tỉnh Ninh Bình năm 2018**

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện có hiệu quả các văn bản của Ban Bí thư Trung ương Đảng về phổ biến, giáo dục pháp luật (Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003; Kết luận số 04-KL/TW ngày 19/4/2011), Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; các Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về tiếp cận pháp luật, xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước và các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2018; Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22/7/2015 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016 - 2020; Quyết định số 1137/QĐ-UBND ngày 29/8/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021 trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước; quản lý và khai thác tủ sách pháp luật; phát huy tinh thần trách nhiệm tự học tập, tìm hiểu pháp luật của công dân; nghĩa vụ học tập pháp luật, giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên, tạo sự chuyển biến căn bản trong ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật.

2. Yêu cầu

- Quán triệt và thực hiện đầy đủ chủ trương, chính sách của Đảng, quy định của pháp luật về PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; thực hiện hương ước, quy ước; quản lý và khai thác tủ sách pháp luật gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng và thực thi pháp luật của các sở, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp, vai trò của cơ quan Thường trực Hội đồng, tổ chức pháp chế và cán bộ được giao nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Việc triển khai nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật phải được thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng nhóm đối tượng, từng địa bàn dân cư; khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực xã hội trong việc thực hiện công tác PBGDPL, chuẩn tiếp cận pháp luật và hoạt động hòa giải ở cơ sở.

II. NỘI DUNG

1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

1.1. Các văn bản trọng tâm tuyên truyền, phổ biến

- Chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến các luật, pháp lệnh, văn bản QPPL mới ban hành năm 2016, năm 2017 có hiệu lực thi hành trong năm 2018; các quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, phục vụ nhiệm vụ chính trị ở địa phương, trọng tâm là nội dung chính sách, quy định mới trong văn bản. Chú trọng các luật: Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước (sửa đổi), Luật Du lịch (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự, Luật Tố tụng Hình sự (sửa đổi), Luật Quản lý nợ công (sửa đổi), Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng, Luật Bảo vệ và phát triển rừng (sửa đổi), Luật Đất đai, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Tiếp cận thông tin, Luật Tín ngưỡng, tôn giáo...

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi chủ trương, quan điểm, nội dung chính sách, văn bản về cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính; chủ trương, nhiệm vụ về cải cách Tư pháp và hoạt động Tư pháp.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến theo các Chương trình, Đề án về phổ biến giáo dục pháp luật thuộc phạm vi quản lý

Tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu các Điều ước Quốc tế mà Việt Nam là thành viên, các thỏa thuận quốc tế liên quan đến người dân, các Điều ước quốc tế về nhân quyền, chống tra tấn mà Việt Nam là thành viên.

- Cơ quan thực hiện: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các cấp.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.2. Phổ biến giáo dục pháp luật cho đối tượng đặc thù

- Hướng dẫn thực hiện công tác PBGDPL cho các đối tượng đặc thù theo Luật PBGDPL, trọng tâm là người dân ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng sâu, vùng xa, ven biển, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; người lao động trong doanh nghiệp; nạn nhân bạo lực gia đình, người khuyết tật; người đang chấp hành hình phạt tù, người đang bị áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Người khuyết tật tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.3. Củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật

Rà soát, củng cố, kiện toàn đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật đảm bảo đủ số lượng, đúng quy định theo Thông tư số 10/2016/TT-BTP ngày 22/7/2016 của Bộ Tư pháp quy định về báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật; Bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý I/2018.

1.4. Củng cố, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp

Rà soát, kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp và Ban Thư ký giúp việc Hội đồng theo Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 và Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg ngày 20/9/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; phát huy vai trò và nâng cao trách nhiệm của từng thành viên trong tư vấn, tham mưu triển khai công tác PBGDPL; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp các cấp.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý IV/ 2018.

1.5. Triển khai thực hiện Ngày Pháp luật nước Cộng hòa XHCNVN năm 2018 gắn với thực hiện kế hoạch phát động phong trào thi đua qua 5 năm hưởng ứng triển khai Ngày pháp luật Việt Nam

- Ban hành văn bản, tài liệu hướng dẫn, triển khai tổ chức Ngày Pháp luật năm 2018

+ Cơ quan thực hiện: Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh;

+ Thời gian thực hiện: Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

- Trên cơ sở hướng dẫn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động hưởng ứng ngày pháp luật Việt Nam tại các cơ quan, đơn vị địa phương với nội dung, hình thức tổ chức phù hợp và hiệu quả.

+ Thời gian thực hiện: Cả năm (cao điểm từ 01/10/2018 đến 20/11/2018)

1.6. Tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả 03 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc phê duyệt Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 23/6/2015 về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2016 - 2020; tổng kết, đánh giá kết quả 05 năm thi hành Luật PBGDPL và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Cơ qua chủ trì: Sở Tư pháp, UBND các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành và các địa phương liên quan.
- Thời gian thực hiện: Quý IV/2018.

1.7. Quản lý, khai thác tủ sách pháp luật

- Tiến hành rà soát, đánh giá hiệu quả xây dựng, khai thác Tủ sách pháp luật; đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng, khai thác, quản lý Tủ sách pháp luật; triển khai thí điểm tủ sách pháp luật điện tử, áp dụng phần mềm điện tử về tủ sách pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, đoàn thể, Ủy ban nhân dân các cấp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp; Sở Văn hóa và Thể thao, các cơ quan đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm (Việc triển khai thí điểm tủ sách pháp luật điện tử, áp dụng phần mềm điện tử về tủ sách pháp luật thực hiện theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương)

1.8. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong PBGDPL

- Đăng tải các văn bản pháp luật trên trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên Báo Ninh Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh về phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Ninh Bình, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, các sở, ban, ngành, đoàn thể và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

1.9. Bảo đảm điều kiện về kinh phí, cơ sở vật chất cho công tác PBGDPL thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý

- Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị liên quan.

2. Công tác hòa giải ở cơ sở

2.1. Triển khai thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn Hội đồng phối hợp cấp huyện tham mưu UBND cùng cấp triển khai thực hiện Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2.2. *Củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên*

- Chỉ đạo, hướng dẫn củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên; bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ hòa giải viên theo khung chương trình đã được Bộ Tư pháp ban hành; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

- Cơ quan phối hợp: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. *Xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật*

- Tiếp tục quán triệt, triển khai Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Quyết định 699/QĐ-BTP ngày 22/5/2017 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 và quy định về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Ban Chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 của tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. *Xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước*

4.1. *Rà soát, theo dõi và kiểm tra tình hình xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn tỉnh.*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa và Thể thao, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4.2. *Triển khai Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước trên địa bàn tỉnh theo hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương*

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Văn hóa và Thể thao; Sở Du lịch, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Quyết định được ban hành.

5. Công tác kiểm tra

Xây dựng, ban hành Kế hoạch kiểm tra và tổ chức kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước; quản lý và khai thác tủ sách pháp luật năm 2018 trên địa bàn tỉnh.

- Cơ quan chủ trì: Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật cấp tỉnh thực hiện kiểm tra theo định kỳ hoặc đột xuất.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành, đoàn thể; UBND các cấp.

- Thời gian thực hiện: Quý IV năm 2018.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình triển khai thực hiện Kế hoạch. Định kỳ 6 tháng (trước ngày 20/5), hằng năm (trước ngày 15/11) báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp).

2. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 22/7/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 23/6/2015 của UBND tỉnh về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016- 2020; từ nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, Đề án về phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn tỉnh và kinh phí chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định

3. Giao Sở Tư pháp (Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh) đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện Kế hoạch, tổng hợp kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh, báo cáo Bộ Tư pháp và Ủy ban nhân dân tỉnh. /

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, VP6, VP7.

PH/01

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tổng Quang Thìn